TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **690**/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 664/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Chu Hồng G, sinh năm: 1997;

Đăng ký nhân khẩu thường trú : 270 Đ, phường T, quận Đ, thành phố H.

Nơi ở: Số 32 ngách 45 ngõ 194 Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

- Anh Nguyễn Quyết C - sinh năm 1995;

Đăng ký nhân khẩu thường trú : Số 45 V, phường K, quận B, thành phố H.

Nơi ở: Số 32 ngách 45 ngõ 194 Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] – Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Hồng G và anh Nguyễn Quyết C kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/9/2018 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 84/2018 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận B, thành phố H. Sau khi kết hôn vợ

chồng chung sống tại: Số 32 ngách 45 ngõ 194 Đ, phường Đ, quận B, thành phố H cho đến nay.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính tình, tuy sống chung một nhà nhưng đã ly thân. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình khuyên giải, vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện với nhau để tìm giải pháp hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Nay anh chị xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn tiếng nói chung với nhau, không quan tâm đến nhau, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng của anh chị đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Nên chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Chu Hồng G và anh Nguyễn Quyết C .

[2] Về nuôi con chung: Chị G và anh C xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Minh C (nữ), sinh ngày 18/10/2018. Ly hôn anh chị thống nhất giao con chung cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị G tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng/ 1 tháng cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 12/2020.

Chị G được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[4] Về nhà ở: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có. Nên Tòa không xem xét.

[6] Về lệ phí ly hôn: Chị G tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Hồng G và anh Nguyễn Quyết C.

- Về con chung: Ly hôn giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Minh C (nữ), sinh ngày 18/10/2018 cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng. Chị G tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 (hai triệu) đồng/ 1 tháng cho đến khi con chung trưởng thành tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 12/2020.

Chị G được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nhà ở: Không có.

- Về các vấn đề khác: Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị G tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai tạm ứng lệ phí ly hôn số AA/2019/0001061 ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận Ba Đình ;
- UBND phường K, quận B, thành phố H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
NGÔ THỊ VÂN.